TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 783/2018/QĐDS-ST	*Quận 8, ngày 12 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Cửu Thị Mẫn.

***Thư ký phiên họp*:** Ông Lâm Cao Sơn – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp*:** Bà Dương Thị Thanh Nhàn – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 115/2018/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 149/2018/QĐST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1937; Địa chỉ: 338 đường D, Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1964; Địa chỉ: 323 đường C, Phường M, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1964; Địa chỉ: 338 đường D, Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm: 1966; Địa chỉ: 282/5A đường Đ, Phường M, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm: 1968; Địa chỉ: 392/8/81 đường T, Phường H, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1971; Địa chỉ: 338 đường D, Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn P (sinh năm: 1933, chết năm: 1988) chung sống vợ chồng từ năm 1956, có tất cả 07 người con tên là: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1958; Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1964; Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1964; Bà Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm: 1966; Bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm: 1968; Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1971; Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1976, chết năm: 2006. Từ năm 1960 gia đình bà L sinh sống tại địa chỉ số 338 đường D, Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (số cũ: 338 đường D, Khóm 136, Liên Gia 19, phường P, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh). Đến năm 1989 ông Nguyễn Văn Đ tự ý bỏ nhà đi từ đó đến nay không về, gia đình đã cố gắng đi tìm kiếm nhưng không có tin tức xác thực về việc Nguyễn Văn Đ còn sống hay đã chết. Bà Nguyễn Thị L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ là đã chết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị Thanh T, ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Thanh X, bà Nguyễn Thị Thanh N, ông Nguyễn Văn M tại bản tự khai đều thống nhất về quan hệ nhân thân và đồng ý với yêu cầu của bà Nguyễn Thị L xin tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ là đã chết.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm ban hành quyết định giải quyết việc dân sự Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo pháp luật tố tụng; Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành tốt pháp luật tố tụng. Về phần nội dung: Căn cứ vào Điều 71 của Bộ luật dân sự năm 2015 yêu cầu của bà Nguyễn Thị L và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng đồng ý với yêu cầu của bà L tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1958 đã chết là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Xét đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị L xin tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1958; Nơi cư trú cuối cùng: 338 đường D, Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (số cũ: 338 đường D, Khóm 136, Liên Gia 19, phường P, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh) là đã chết. Do nơi cư trú cuối cùng của ông Nguyễn Văn Đ tại Quận 8 nên đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 4 Điều 27, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị Thanh T, ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Thanh X, bà Nguyễn Thị Thanh N, ông Nguyễn Văn M có đơn

xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự. Nên căn cứ vào Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt họ.

[3] Xét từ năm 1960 gia đình bà L trong đó có ông Nguyễn Văn Đ cùng sinh sống tại địa chỉ số 338 đường D, Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (số cũ: 338 đường D, Khóm 136, Liên Gia 19, phường P, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh). Đến năm 1989 ông Nguyễn Văn Đ tự ý bỏ nhà đi từ đó đến nay không về, gia đình đã cố gắng đi tìm kiếm nhưng không có tin tức xác thực về việc Nguyễn Văn Đ còn sống hay đã chết. Bà Nguyễn Thị L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ đã chết là có cơ sở.

Bởi lẽ, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Toà án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp sau đây: *"Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống; ..."*

[4] Căn cứ vào Công văn số 151/TAQ8 ngày 19/3/2018 về việc xác minh nơi cư trú của ông Nguyễn Văn Đ thì Công an Phường C Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xác định: *"Qua trích lục hồ sơ nhân khẩu, tại mục vắng mặt của tờ khai gia đình có ghi ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1958 vắng mặt từ ngày 09/12/1972 nơi đến là xã Đ, huyện B, tỉnh T";*

Căn cứ vào Công văn số 184/TAQ8 ngày 06/4/2018 về việc xác minh nơi cư trú của ông Nguyễn Văn Đ và kết quả xác minh của Công an xã Đ, huyện B, tỉnh T:*"Qua xác minh trên địa bàn xã Đ, huyện B, tỉnh T không có ông Nguyễn Văn Đ đăng ký thường trú tại địa phương";*

Căn cứ vào tờ khai gia đình năm 1966, Bản khai danh sách nhân khẩu năm 1976 của Gia trưởng là ông Nguyễn Văn P số nhà 338 đường D, phường P, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do vậy có đủ cơ sở để xác định nơi cư trú cuối cùng của ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1958 tại số 338 đường D, Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (số cũ: 338 đường D, Khóm 136, Liên Gia 19, phường P, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh). Ngày 09/12/1972 được xác định là ngày biết được tin tức cuối cùng về ông Nguyễn Văn Đ. Nên xác định thời hạn biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống được tính từ ngày 10/12/1972 đến ngày 10/12/1977 theo quy định tại khoản 1 Điều 68, khoản 2 Điều 147, Điều 148 của Bộ luật dân sự. Như vậy ngày chết của ông Đ được xác định là ngày tiếp theo của ngày kết thúc thời hạn biệt tích 5 năm.

[5] Bà Nguyễn Thị L đã thực hiện đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông Nguyễn Văn Đ là còn sống.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Nguyễn Thị L phải chịu theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị

quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 392, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 68, Điều 71, Điều 72, Điều 147, Điều 148 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị L.

Tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1958; Nơi cư trú cuối cùng: 338 đường D, Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (số cũ: 338 đường D, Khóm 136, Liên Gia 19, phường P, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã chết kể từ ngày 11/12/1977.

Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông Nguyễn Văn Đ được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Đ được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Nguyễn Thị L phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0014219 ngày 25/01/2018 cuả Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Bà Nguyễn Thị L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều

6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Cửu Thị Mẫn